

92. KINH SELA (*Sela Sutta*)¹

396. Như vậy tôi nghe.

Một thời, Thế Tôn du hành ở Āṅguttarāpa² cùng với đại chúng Tỷ-kheo một ngàn hai trăm năm mươi vị, và đi đến một thị trấn của Āṅguttarāpa tên là Āpaṇa. Bện tóc Keṇiya³ được nghe: “Sa-môn Gotama là Thích tử, xuất gia từ dòng họ Sākya, du hành ở Āṅguttarāpa cùng với đại chúng Tỷ-kheo một ngàn hai trăm năm mươi vị, và đã đến Āpaṇa. Tiếng đồn tốt đẹp sau đây về Tôn giả Gotama được khởi lên:⁴ ‘Đây là Thế Tôn, bậc A-la-hán, Chánh Đẳng Giác, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhơn Sư, Phật, Thế Tôn. Với thắng trí, Ngài tự thân chứng ngộ thế giới này cùng với Thiên giới, Ma giới, Phạm thiên giới, cùng với chúng Sa-môn, Bà-la-môn, các loài trời và loài người. Khi đã chứng ngộ, Ngài còn tuyên thuyết điều đã chứng ngộ. Ngài thuyết pháp sơ thiện, trung thiện, hậu thiện, văn nghĩa đầy đủ. Ngài truyền dạy Phạm hạnh hoàn toàn đầy đủ, trong sạch. Tốt đẹp thay sự chiêm ngưỡng một vị A-la-hán như vậy!’”

Rồi Bện tóc Keṇiya đi đến Thế Tôn, sau khi đến, nói lên những lời chào đón hỏi thăm với Thế Tôn, sau khi nói lên những lời chào đón hỏi thăm thân hữu, liền ngồi xuống một bên. Thế Tôn với pháp thoại khai thị cho Bện tóc Keṇiya đang ngồi một bên, khích lệ, làm cho phấn khởi, làm cho hoan hỷ. Bện tóc Keṇiya sau khi được Thế Tôn với pháp thoại khai thị, khích lệ, làm cho phấn khởi, làm cho hoan hỷ, liền bạch Thế Tôn:

– Mong Tôn giả Gotama nhận lời mời của con ngày mai dùng cơm với chúng Tỷ-kheo!

Được nghe nói vậy, Thế Tôn nói với Bện tóc Keṇiya:

– Nay Keṇiya, chúng Tỷ-kheo rất lớn, đến một ngàn hai trăm năm mươi Tỷ-kheo, và ông có lòng tin thành với các Bà-la-môn.

Lần thứ hai, Bện tóc Keṇiya bạch Thế Tôn:

¹ Xem *It.* 101; *Sn.* 91, 102; *Pv.* 23; *Thag.* 818; *Miln.* 183, 225; *Vin.* I. 199. Tham chiếu: *Tăng.* 增 (T.02.0125.49.6.0798a25).

² Xem *M.* 54, *Potaliya Sutta* (Kinh *Potaliya*).

³ Xem *BD.* IV. 336, n. 10.

⁴ Xem *M.* 91, *Brahmāyu Sutta* (Kinh *Brahmāyu*), *M.* II. 133.

– Thưa Tôn giả Gotama, đầu chúng Tỷ-kheo rất lớn, đến một ngàn hai trăm năm mươi Tỷ-kheo, và đầu con có lòng tin thành với các Bà-la-môn, mong Tôn giả Gotama nhận lời mời của con, ngày mai dùng cơm với chúng Tỷ-kheo!

Lần thứ hai, Thế Tôn nói với Bệnh tóc Keṇiya:

– Này Keṇiya, chúng Tỷ-kheo rất lớn, đến một ngàn hai trăm năm mươi Tỷ-kheo, và ông có lòng tin thành với các Bà-la-môn.

Lần thứ ba, Bệnh tóc Keṇiya bạch Thế Tôn:

– Thưa Tôn giả Gotama, đầu chúng Tỷ-kheo rất lớn, đến một ngàn hai trăm năm mươi Tỷ-kheo, và đầu con có lòng tin thành với các vị Bà-la-môn, mong Tôn giả Gotama nhận lời mời của con, ngày mai dùng cơm với chúng Tỷ-kheo!

Thế Tôn im lặng nhận lời. Bệnh tóc Keṇiya, sau khi được biết Thế Tôn đã nhận lời, từ chỗ ngồi đứng dậy, đi đến tinh xá của mình, sau khi đến liền báo các thân hữu, bà con huyết thống:

– Quý vị thân hữu, bà con huyết thống hãy nghe tôi. Sa-môn Gotama đã được tôi mời ngày mai đến dùng cơm với chúng Tỷ-kheo. Vậy quý vị hãy tự thân giúp việc cho tôi.

– Thưa vâng, Tôn giả.

Các thân hữu, bà con huyết thống của Bệnh tóc Keṇiya vâng đáp Bệnh tóc Keṇiya. Có người thời đào hố [làm lò nấu], có người bửa củi, có người rửa chén bát, có người sắp đặt ghè nước, có người sửa soạn ghế ngồi, còn Bệnh tóc Keṇiya tự mình dựng lên một giàn hoa hình tròn.⁵

397. Lúc bảy giờ, Bà-la-môn Sela trú tại Āpaṇa, vị này tinh thông ba tập Veda⁶ với danh nghĩa, lễ nghi, ngữ nguyên, chú giải và lịch sử truyền thống là thứ năm; thông hiểu ngữ pháp và văn phạm; biệt tài về Thuận thể luận (Tự nhiên học) và tướng của vị Đại nhân. Vị này dạy chú thuật (*mantā*) cho ba trăm thanh niên Bà-la-môn. Lúc bảy giờ, Bệnh tóc Keṇiya có lòng tin thành với Bà-la-môn Sela. Rồi Bà-la-môn Sela, với ba trăm thanh niên Bà-la-môn vây quanh, tản bộ du hành đi đến tinh xá của Bệnh tóc Keṇiya. Bà-la-môn Sela thấy tại tinh xá của Bệnh tóc Keṇiya có người thời đào hố [làm lò nấu], có người bửa củi, có người rửa chén bát, có người sắp đặt ghè nước, có người sửa soạn ghế ngồi, còn Bệnh tóc Keṇiya tự mình dựng lên một giàn hoa hình tròn; thấy vậy, bèn nói với Bệnh tóc Keṇiya:

– Có phải Bệnh tóc Keṇiya sẽ có rước dâu hay sẽ có đưa dâu, hay một đại tế đàn được chuẩn bị, hay Vua Seniya Bimbisāra nước Magadha được mời ngày mai với cả binh lực?

– Thưa Tôn giả Sela, tôi không có rước dâu, cũng không có đưa dâu, Vua Seniya Bimbisāra nước Magadha không có được mời ngày mai với cả binh lực,

⁵ *Maṇḍalamāla*. MA. III. 400 giải thích là *dussamaṇḍala*, giàn hoa có che vải.

⁶ Như *M*. II. 133.

nhưng tôi đây chuẩn bị một đại tể đàn. Sa-môn Gotama là Thích tử, xuất gia từ dòng họ Thích-ca, đang du hành ở Āṅguttarāpa với đại chúng Tỷ-kheo gồm một ngàn hai trăm năm mươi vị, và đã đến Āpaṇa. Tiếng đồn tốt đẹp sau đây về Tôn giả Gotama: “... (như trên)... Phật, Thế Tôn...” Vị ấy được tôi mời ngày mai đến dùng cơm với chúng Tỷ-kheo.

- Tôn giả Keṇiya, có phải ông nói đức Phật?
- Tôn giả Sela, vâng, tôi nói đức Phật.
- Tôn giả Keṇiya, có phải ông nói đức Phật?
- Tôn giả Sela, vâng, tôi nói đức Phật.

398. Rồi Tôn giả Bà-la-môn Sela suy nghĩ: “Chỉ một âm thanh đức Phật này cũng khó tìm được trong đời. Theo Thánh điển của chúng ta được truyền lại về ba mươi hai Đại nhân tướng, những ai có ba mươi hai tướng ấy sẽ chọn một trong hai con đường, không có con đường nào khác.⁷ Nếu là tại gia, sẽ thành vị Chuyển Luân Thánh Vương chinh phục mọi quốc độ, đầy đủ bảy món báu. Bảy món báu này là xe báu, voi báu, ngựa báu, châu báu, ngọc nữ báu, cư sĩ báu và thứ bảy là tướng quân báu. Và vị này có hơn một ngàn con trai là những vị anh hùng, oai phong lẫm liệt, chiến thắng ngoại quân. Vị này sống thống lãnh quả đất cùng tận cho đến đại dương, và trị vì với chánh pháp, không dùng gậy, không dùng đao. Nếu vị này xuất gia, từ bỏ gia đình, sống không gia đình, vị này sẽ chứng quả A-la-hán Chánh Đẳng Giác, quét sạch mê lầm ở đời.” Nay Tôn giả Keṇiya, nay Tôn giả Gotama ấy, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác ấy trú ở đâu?

Khi nghe nói vậy, Bệnh tóc Keṇiya duỗi cánh tay mặt, nói với Bà-la-môn Sela:

- Tôn giả Sela, tại ngôi rừng xanh kia.

Rồi Bà-la-môn Sela với ba trăm thanh niên đi đến Thế Tôn. Bà-la-môn bảo những thanh niên ấy:

– Quý vị hãy đến một cách im lặng, đặt chân xuống từng bước một, các bậc Thế Tôn ấy như con sư tử sống một mình, rất khó đến gần [hay ưa thích an tịnh - *durāsadā*]. Nếu ta có thảo luận với Sa-môn Gotama, chư Tôn giả chớ ngắt lời ta. Chư Tôn giả hãy chờ ta nói xong!

Rồi Bà-la-môn Sela đi đến Thế Tôn, sau khi đến, nói lên với Thế Tôn những lời chào đón hỏi thăm, sau khi nói lên những lời chào đón hỏi thăm thân hữu rồi ngồi xuống một bên. Ngồi xuống một bên, Bà-la-môn Sela tìm xem ba mươi hai Đại nhân tướng trên thân Thế Tôn, Bà-la-môn Sela thấy phần lớn ba mươi hai Đại nhân tướng trên thân Thế Tôn, trừ hai tướng. Đối với hai Đại nhân tướng ấy, nghi hoặc sanh, do dự sanh, chưa được thỏa mãn, chưa được hài lòng, tức là tướng mã âm tàng và tướng lưỡi rộng dài. Rồi Thế Tôn suy nghĩ: “Bà-la-môn Sela này thấy trên thân Ta phần lớn ba mươi hai Đại nhân tướng,

⁷ Xem M. 91, *Brahmāyu Sutta* (Kinh *Brahmāyu*), M. II. 134.

trừ hai tướng. Đối với hai Đại nhân tướng ấy, nghi hoặc sanh, do dự sanh, chưa được thỏa mãn, chưa được hài lòng, tức là tướng mã âm tàng và tướng lưỡi rộng dài.” Thế Tôn liền dùng thần thông khiến Bà-la-môn Sela thấy được tướng mã âm tàng của Thế Tôn, và Thế Tôn le lưỡi, rờ đến, liếm đến hai lỗ tai; rờ đến, liếm đến hai lỗ mũi, và dùng lưỡi le khắp cả vùng trán. Rồi Bà-la-môn Sela suy nghĩ: “Sa-môn Gotama thành tựu ba mươi hai Đại nhân tướng một cách đầy đủ, không phải không đầy đủ, nhưng ta chưa biết vị ấy là Phật hay không phải Phật. Tuy vậy, ta có nghe các vị Bà-la-môn niên cao, lạp lớn, các bậc Tôn sư, đại Tôn sư, nói như sau: ‘Các Thế Tôn ấy, những bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác, khi những lời tán thán của những bậc ấy được nói đến, các bậc ấy tự hiện hình ra.’⁸ Vậy ta hãy trước mặt Thế Tôn tán thán những bài kệ xứng đáng.”

399. Rồi Bà-la-môn Sela tán thán trước mặt Sa-môn Gotama những bài kệ xứng đáng như sau:

Thân tròn đủ chói sáng,
 Khéo sanh⁹ và đẹp đẽ,
 Thế Tôn sắc vàng chói,
 Răng trơn láng, tinh cần.
 Đối với người khéo sanh,
 Những tướng tốt trang trọng,
 Đều có trên thân Ngài,
 Tất cả Đại nhân tướng.
 Mắt sáng, mặt tròn đầy,
 Cân đối,¹⁰ thẳng, hoàn mỹ,
 Giữa chúng Sa-môn Tăng,
 Ngài chói như mặt trời.
 Đẹp mắt vị Tỷ-kheo,
 Da sáng như vàng chói,
 Với hạnh Sa-môn Ngài,
 Cần gì sắc tối thượng.
 Ngài xứng bậc Đại Vương,
 Chuyển Luân, bậc Điều Ngự,
 Chiến thắng khắp thiên hạ,
 Bậc Tối Thượng Diêm-phù.
 Vương tộc, hào phú vương,
 Là chư hầu của Ngài,
 Là Vua giữa các vua,
 Là Giáo chủ loài người.

⁸ *Attānaṃ pātukaronī*: Hiện hình, tự tỏ lộ ra. Xem *A.* III. 123; *Vin.* II. 186.

⁹ *Sujāta*: Khéo sanh, đây chỉ cho sự cân đối về thân hình.

¹⁰ *Brahā*: Điều này cũng đề cập đến sự phát triển cân đối về chiều cao đến chiều ngang khi cánh tay duỗi ra. Chữ “thẳng” (*uju*) chỉ cho tay chân thẳng.

Hãy trị vì quốc độ,
 Tôn giả Gotama!
 Thế Tôn liền trả lời:
 Sela! Ta là Vua,
 Bạc Pháp Vương Vô Thượng,
 Ta chuyên bánh xe pháp,
 Bánh xe chưa từng chuyên.
 [Sela:] Ngài tự nhận “Giác Giả”,
 Sela lại hỏi thêm,
 Bạc Pháp Vương Vô Thượng,
 Ta chuyên bánh xe pháp,
 Ngài trả lời như vậy.
 Tôn giả Gotama!
 Ai sẽ là tướng quân,
 Là Tôn giả đệ tử,
 Vị đệ tử tín thành,
 Xứng đáng bậc Đạo Sư?
 Sau Ngài, ai sẽ chuyên,
 Pháp luân Ngài đã chuyên?
 [Thế Tôn:] Này Sela,
 Ta chuyên bánh xe pháp,
 Bánh xe pháp vô thượng.
 Chính Sāriputta,
 Chuyên bánh xe Chánh pháp.
 Thừa tự¹¹ Như Lai vị.
 Cần biết, Ta đã biết,
 Cần tu, Ta đã tu,
 Cần bỏ, Ta đã bỏ,
 Do vậy, Ta là Phật¹²
 Ôi, Tôn giả Phạm chí!
 Còn gì nghi ở Ta,
 Hãy gác bỏ một bên,
 Hãy giải thoát khỏi chúng,
 Ôi, Tôn giả Phạm chí!
 Thấy được bậc Chánh Giác,
 Thật thiên nan vạn nan!
 Bạc Chánh Giác ra đời,
 Thật thiên nan vạn nan!

¹¹ *Anujāta*: Kè thừa tự. Xem *It.* 63.

¹² Cũng được tìm thấy trong *M.* II. 143.

Ta là bậc Chánh Giác,
Bậc Y Vương Vô Thượng,
Ôi, Tôn giả Phạm chí!
Là Phạm thiên khó sánh
Nhiếp phục các ma quân.
Hàng phục mọi đối nghịch,
Ta sống tâm hoan hỷ,
Không sợ hãi một ai,
Không từ đâu run sợ.
[Sela:] Chư Tôn giả, hãy nghe!
Như bậc Có Mắt giảng,
Bậc Y Vương, Anh Hùng,
Sư tử rống rừng sâu.
Thấy Phạm thiên vô tử,
Nhiếp phục các ma quân,
Ai lại không tín thành,
Cho đến kẻ hạ tiện.
Ai muốn, hãy theo Ta!
Không muốn, hãy ra đi!
Ở đây Ta xuất gia,
Bậc Trí Tuệ tối thượng.
[Các Bà-la-môn:]
Nếu Tôn giả tín thành,
Giáo pháp bậc Chánh Giác,
Chúng con cũng xuất gia,
Bậc Trí Tuệ tối thượng.
[Sela:] Ba trăm Phạm chí ấy,
Chấp tay xin được phép:
Chúng con sống Phạm hạnh,
Do Thế Tôn lãnh đạo.
Thế Tôn đáp: Sela,
Phạm hạnh được khéo giảng,
Thiết thực ngay hiện tại,
Vượt khỏi thời gian tánh.
Ở đây sự xuất gia,
Không uổng công hoang phí,
Vớ ai không phóng dật,
Tinh tấn chuyên tu học.

Bà-la-môn Sela cùng với hội chúng được xuất gia dưới sự lãnh đạo của Thế Tôn, được thọ Đại giới.

400. Rồi Bệ-túc Keniya, sau đêm ấy, tại tinh xá của mình, sau khi cho sửa soạn các món ăn thượng vị, loại cứng và loại mềm xong, liền báo thời giờ lên Thế Tôn: “Tôn giả Gotama, đã đến giờ. Com đã sửa soạn xong.” Rồi Thế Tôn vào buổi sáng đắp y, cầm y bát, đi đến tinh xá của Bệ-túc Keniya, sau khi đến, liền ngồi trên chỗ đã soạn sẵn cùng với chúng Tỷ-kheo. Rồi Bệ-túc Keniya sau khi tự tay mời chúng Tỷ-kheo với đức Phật là vị dẫn đầu và làm cho thỏa mãn với các món ăn thượng vị, loại cứng và loại mềm. Rồi Bệ-túc Keniya, sau khi Thế Tôn ăn xong, tay đã rời khỏi bát, liền lấy một ghé ngồi thấp khác và ngồi xuống một bên. Và Thế Tôn nói với Bệ-túc Keniya lời tùy hỷ công đức với những bài kệ sau đây:

Tề đàn là tối thượng,
 Trong các lễ tế lửa,¹³
 Savitti là tối thượng,
 Giữa bài thơ Veda.
 Vua là bậc Tối thượng,
 Giữa thế giới loài người,
 Đại dương là tối thượng,
 Giữa các loại sông ngòi.
 Mặt trăng là tối thượng,
 Giữa các vì sao sáng,
 Chúng Tăng thật tối thượng,
 Với những ai bố thí,
 Tâm mong ước nguyện cầu,
 [Gặt hái nhiều] công đức.

Thế Tôn sau khi dùng bài kệ này nói những lời tùy hỷ công đức với Bệ-túc Keniya, từ chỗ ngồi đứng dậy và ra đi.

Rồi Tôn giả Sela với hội chúng sống một mình an tịnh, không phóng dật, nhiệt tâm, cần mẫn. Và không bao lâu, Tôn giả chứng được mục đích tối cao mà các thiện nam tử đã xuất gia, từ bỏ gia đình, sống không gia đình hướng đến. Đó là Vô thượng cứu cánh của Phạm hạnh ngay trong hiện tại, tự chứng đạt và an trú. “Sanh đã tận, Phạm hạnh đã thành, những gì nên làm đã làm, sau đời này sẽ không có đời sống khác nữa.” Vị này biết như vậy và Tôn giả Sela với hội chúng trở thành các vị A-la-hán. Rồi Tôn giả Sela với hội chúng đi đến Thế Tôn, sau khi đến, đắp y vào một bên vai, chấp tay hướng đến Thế Tôn và đọc lên Thế Tôn bài kệ¹⁴ sau đây:

Kính bạch bậc Pháp Nhãn,
 Cách đây trước tám ngày,
 Chúng con đã đến Ngài,

¹³ Xem *Vin.* I. 246; *BD.* IV. 340.

¹⁴ Xem *Thag.* 838-41.

Xin [phát nguyện] quy y.
Thế Tôn trong bảy đêm,
Đã nhiếp phục chúng con,
[Đã chế ngự chúng con],
Trong giáo lý của Ngài.
Ngài là bậc Giác Giả,
Ngài là bậc Đạo Sư,
Ngài là bậc Mâu-ni,
Đã chiến thắng quần ma.
Sau khi Ngài đoạn trừ,
Vượt qua [biển sanh tử],
Ngài giúp quần sanh này,
Cùng vượt qua [bể khổ].
Sanh y Ngài vượt qua,
Lậu hoặc Ngài nghiền nát,
Ngài là Sư tử [chúa],
Không chấp, không sợ hãi.
Ba trăm Tỷ-kheo này,
Đồng chấp tay đứng thẳng,
Ôi, anh hùng chiến thắng,
Hãy đuổi chân bước tới!
Hãy để các Đại nhân,¹⁵
Đánh lễ bậc Đạo Sư.

¹⁵Nāga. Xem *M. 5, Anaṅga Sutta (Kinh Không uế nhiễm)*, *M. I. 32*; *M. 24, Rathavinīta Sutta (Kinh Trạm xe)*, *M. I. 151*.